

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Đợt 08-2020

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15/03/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-SXD ngày 09/02/2017 của Sở Xây dựng về việc Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-SXD ngày 19/7/2019 của Sở Xây dựng về việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và Hội đồng xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; Quyết định số 166/QĐ-SXD ngày 18/9/2019 của Sở Xây dựng về việc Điều chỉnh thư ký Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

Căn cứ Kết quả đánh giá năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân đã được Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng thông qua tại biên bản họp ngày 15/7/2020;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 12 cá nhân và điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề cho 11 cá nhân (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Các cá nhân có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh văn phòng, Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, Trưởng các phòng, Chi cục thuộc Sở Xây dựng và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu VP, QLXD (CV-10).

GIÁM ĐỐC

Lâm Tứ Toàn

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số 173 /QĐ-SXD ngày 16 /7/2020 của Sở Xây dựng Đắk Lắk)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Địa chỉ	Lĩnh vực hành nghề	Thời gian kinh nghiệm	Hạng chứng chỉ
1	Lê Văn Tâm	29/4/1994	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Thủy lợi	Số 79 Nguyễn Du, TT.Ea Sup, huyện Ea Sup, tỉnh Đắk Lắk	1. Quản lý dự án xây dựng công trình thủy lợi; 2. Định giá xây dựng	03 năm	3
2	Trần Văn Hòa	31/12/1981	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Tổ dân phố 7, Phường Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	14 năm	2
					Quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng		3
3	Trịnh Văn Chương	26/02/1989	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng - Đại học Quy Nhơn	Thôn 3, xã Băng Adrênh, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	03 năm	3
4	Lê Văn Bảo	05/01/1992	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học Giao thông vận tải	Số 227/125 Hà Huy Tập, P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	05 năm	3
5	Nguyễn Thành Túc	24/12/1985	Cử nhân cao đẳng xây dựng DD - CN - Cao đẳng xây dựng số 3	Xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	1. Quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng; 2. Định giá xây dựng	06 năm	3
6	Phan Phúc Huy	23/11/1994	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 365 Hoàng Diệu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng	02 năm	3
7	Phùng Nhật Tân	28/6/1991	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 271/13 Lê Duẩn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	03 năm	3

8	Trần Trung Kiên	01/12/1976	Kỹ sư xây dựng công trình trên sông - nhà máy thủy điện - Đại học Xây dựng Hà Nội	Số 03 Đào Tấn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi	05 năm	3
9	Nguyễn Châu Anh	22/08/1980	Kỹ sư xây dựng DD - CN - Đại học Bách khoa Đà Nẵng; Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	Buôn Păn Lăm, P.Tân Lập, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ, Quản lý dự án công trình dân dụng	17 năm	2
10	Bùi Thị Bích Hà	25/01/1986	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học Giao thông vận tải	Số 112/1 Nguyễn Văn Linh, P.Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	13 năm	3
11	Nông Tuấn Sang	22/3/1993	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	Số 181/2 Nguyễn trường Tộ, P.Ea Tam, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu, giám sát, quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng; Định giá xây dựng	03 năm	3
12	Phạm Văn Thọ	08/02/1982	Kỹ sư cầu đường - Đại học Dân lập Duy Tân	KP 7B, P.Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	12 năm	2
13	Vũ Nguyễn Ngọc Phong	15/4/1992	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	Tổ dân phố 2, TT.Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	03 năm	3
14	Nguyễn Hoàng Minh Vượng	26/4/1990	Kỹ sư kỹ thuật hạ tầng đô thị	Xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	1. Giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; 2. Định giá xây dựng	03 năm	3
15	Lưu Quang Hào	26/8/1987	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Công nghệ Sài Gòn	Tổ dân phố Quyết Tiến, TT.Ea Pôk, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp	05 năm	3
16	Phạm Thanh Thủy	18/12/1991	Kiến trúc sư - Đại học Kiến trúc Đà Nẵng	P.Tân Hòa, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kiến trúc công trình	05 năm	2
17	Nguyễn Văn Quý	05/08/1985	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	Số 05 Yplô Êban, P.Tự An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	10 năm	3

18	Nguyễn Hữu Trung Kiên	21/10/1990	Kỹ sư kinh tế xây dựng, Th.s Quản lý xây dựng - Đại học Giao thông vận tải	Số 19 Lê Hồng Phong, TT.Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	04 năm	3
19	Trần Thị Bích Hà	02/7/1988	Kỹ sư kinh tế xây dựng - Đại học Giao thông vận tải	Số 234 Nguyễn Chí Thanh, P.Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Định giá xây dựng	02 năm	3
20	Trần Thị Đào	20/10/1966	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công trình - Đại học Xây dựng (2000)	Số 191 Ama Khê, P.Tự An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	20 năm	3
21	Lê Phước Tần	28/07/1990	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Khu 6, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam	1. Điều chỉnh Hạng 2: Khảo sát địa hình 2. Bổ sung Hạng 2: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	06 năm	2
22	Nguyễn Ngọc Hoàn	01/08/1977	Kỹ sư xây dựng thủy lợi - thủy điện - Đại học Kỹ thuật Đà Nẵng	Số 383/57/23 Nguyễn Văn Cừ, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Định giá xây dựng	17 năm	2
23	Vũ Huy Phút	12/04/1955	Kỹ sư xây dựng Dân dụng & Công nghiệp - Đại học kỹ thuật Đà Nẵng	Số 15 Hải Thượng Lãn Ông, P.Thắng Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1. Định giá xây dựng; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	13 năm	2